

- + Cách tiến hành:
 - Yêu cầu mỗi nhóm là một gia đình tự nghĩ ra tình huống để tập cách nói với mọi người về những gì đã học được ở trong bài này.
 - Cho HS thảo luận các vai của mình trong 10 phút.
 - Cho các nhóm thể hiện các vai của mình.
 - Kết luận:
- 3. Cung cống :**
 - Ở nhà, em đã làm gì để giữ môi trường xung quanh sạch sẽ ?
 - Ở phố em người ta có tổ chức vệ sinh thường xuyên hàng tuần không ?
 - Trên đường em đi học từ nhà đến trường em thấy có đoạn nào bẩn không ?

- Các nhóm xây dựng tình huống cho nhóm mình.

- Các nhóm lên thể hiện.

- Nhóm khác nhận xét, bổ sung.

* Em nêu cách em giữ vệ sinh nhà mình, xung quanh nhà, cách phố em thường xuyên giữ vệ sinh, trên đường em đi từ nhà đến trường.

- Thực hành giữ vệ sinh xung quanh nhà mình .

Thứ sáu ngày 23 tháng 11 năm 2012

Toán (65):

15, 16, 17, 18 TRỪ ĐI MỘT SỐ.

I. Mục tiêu:

- Biết thực hiện các phép trừ để lập các bảng trừ: 15, 16, 17, 18 trừ đi một số.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng lớp ghi nội dung bài tập.
- SGK, vở, bảng.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra:

- Tìm x : $x - 24 = 34$; $x + 18 = 60$
- Muốn tìm số hạng chưa biết ta làm thế nào ?
- Nhận xét, cho điểm.

- HS làm bài trên bảng lớp, bảng con.
- HS trình bày.

2. Dạy bài mới:

* Giới thiệu bài, ghi bảng.

* Nội dung:

Hoạt động 1: Hướng dẫn lập các bảng trừ:

+ 15 trừ đi một số:

? GV nêu: Có 15 que tính, bớt đi 6 que tính. Hỏi còn bao nhiêu que tính ?

? Làm thế nào để tìm được số que tính

- Nghe, phân tích đề toán.

còn lại ?

? Yêu cầu HS sử dụng que tính tìm kết quả.

? 15 que tính, bớt 6 que tính, còn lại bao nhiêu que tính ?

? Vậy 15 trừ 6 bằng mấy ?

Viết bảng: $15 - 6 = 9$

- Tương tự như trên: 15 que tính bớt 7 que tính bằng mấy que tính ?

- Yêu cầu HS đọc phép tính.

- Viết lên bảng: $15 - 7 = 8$

- Yêu cầu HS sử dụng que tính tìm kết quả của các phép trừ: $15 - 8; 15 - 9$

- Yêu cầu cả lớp đọc thuộc bảng 15 trừ đi một số.

+ Tiến hành tương tự với 16, 17, 18 trừ đi một số.

- Cho HS đọc lại các bảng trừ mới lập.

Hoạt động 2: Thực hành:

Bài 1: Tính:

- Yêu cầu HS tự tính và ghi kết quả.

- Yêu cầu HS nêu cách thực hiện phép tính.

- Nhận xét bài làm của HS.

Bài 2: (hskg)

- Mỗi số 7, 8, 9 là kết quả của phép tính nào ?

- GV tổ chức thi nối nhanh phép trừ với kết quả thích hợp.

- Nhận xét, kết luận.

3. Củng cố - Dẫn dò:

- Nhận xét tiết học.

- Nhắc HS ôn bài, chuẩn bị bài sau.

- Thực hiện phép trừ 15 - 6.

- Thao tác trên que tính.

- Còn 9 que tính.

- 15 trừ 6 bằng 9.

- HS thao tác trên que tính: 15 que tính bớt 7 que tính còn 8 que tính.

- 15 trừ 7 bằng 8.

$$15 - 8 = 7$$

$$15 - 9 = 6$$

- HS đọc thuộc bảng trừ.

- HS thao tác trên que tính, nêu kết quả.

- Đọc, ghi nhớ.

- HS nêu yêu cầu bài.

a)
$$\begin{array}{r} 15 \\ - 8 \\ \hline 7 \end{array} \quad \begin{array}{r} 15 \\ - 9 \\ \hline 6 \end{array} \quad \begin{array}{r} 15 \\ - 7 \\ \hline 8 \end{array} \quad \begin{array}{r} 15 \\ - 6 \\ \hline 9 \end{array} \quad \begin{array}{r} 15 \\ - 5 \\ \hline 10 \end{array}$$

b)

$$\begin{array}{r} 16 \\ - 9 \\ \hline 7 \end{array} \quad \begin{array}{r} 16 \\ - 7 \\ \hline 9 \end{array} \quad \begin{array}{r} 16 \\ - 8 \\ \hline 8 \end{array} \quad \begin{array}{r} 17 \\ - 8 \\ \hline 9 \end{array} \quad \begin{array}{r} 17 \\ - 9 \\ \hline 8 \end{array}$$

c. H- ống dẫn t- ơng tự.

- 1 HS đọc yêu cầu.

- HS thực hiện.

- Lắng nghe và thực hiện.

Chính tả (26):
Nghe - viết: QUÀ CỦA BỐ.

I. Mục đích yêu cầu:

- Nghe viết chính xác bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn xuôi có nhiều dấu câu trong bài *Quà của bố*.
- Tiếp tục luyện tập viết đúng chính tả các chữ có iê/yê; phân biệt cách viết phụ âm đầu hoặc thanh dẽ lẵn d/gi, thanh hỏi, thanh ngã (BT 2, BT 3)
- GDHS ý thức rèn chữ, giữ vở.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng viết nội dung bài tập.
- SGK, vở.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra:

- Đọc cho HS viết bảng con.
- Nhận xét, chữa bài.

2. Dạy bài mới:

- * Giới thiệu bài: nêu MĐYC của giờ học.
- * Nội dung.

Hoạt động 1: Hướng dẫn nghe - viết:

- GV đọc bài chính tả.
- Gọi HS đọc.

? Quà của bố đi câu về có những gì ?

? Bài chính tả có mấy câu ?

? Những chữ đầu câu viết như thế nào
?

? Câu nào có dấu hai chấm ?

- Viết chữ khó.
- Uốn nắn, sửa sai.

- GV đọc cho HS viết.
- Chú ý tư thế ngồi, cách cầm bút.
- Đọc cho HS soát lỗi.
- Chấm 5 - 7 bài, nhận xét.

Hoạt động 2: Hướng dẫn làm bài tập:

- Bài 2:** Gọi HS đọc đề bài.
- Bài yêu cầu gì ?

- HS viết bảng con.
- yêu ót, kiến đen, khuyên bảo.

- HS nghe.

- 1, 2 HS đọc.

- Cà cuống, niềng niềng, hoa sen, nhị sen, cá xộp, cá chuối.

- 4 câu.

- Viết hoa.

- Câu 2: "Mở thúng câu ra là cả một thế giới dưới nước...bò nhộn nhạo".

- HS tập viết chữ khó: cà cuống, niềng niềng.

- HS viết bài.

- HS tự soát lỗi, ghi ra lề vở.

- 1 HS đọc.

- Điền vào chỗ trống yê/iê.

- Yêu cầu HS làm bài.

Bài 3: HS làm phần a.

- Điền vào chỗ trống d/gi.
- Yêu cầu HS làm bài.
- Gọi HS đọc bài đồng dao đã điền hoàn chỉnh.

3. Cứng cối - dặn dò:

- Nhận xét chung giờ học.
- Nhắc HS luyện viết, chuẩn bị bài sau.

- HS làm vở.
- Đáp án: câu chuyện, yên lặng, viên gạch, luyện tập.

- Đọc yêu cầu.
 - Dung dăng dung dê
Dắt trẻ đi chơi.
 Đến ngõ nhà giờ
 Lạy cậu lạy mợ
 Cho cháu về quê
 Cho dê đi học.

- Lắng nghe và thực hiện.

Thủ công (13): GẤP CẮT, DÁN HÌNH TRÒN (tiết 1).

I. Mục tiêu:

- Biết cách gấp, cắt, dán hình tròn.
- Gấp, cắt, dán được hình tròn. Hình có thể chưa tròn đều và có kích thước to nhỏ tùy thích. Đường cắt có thể mấp mô.
- Học sinh có hứng thú với giờ học thủ công.

II. Chuẩn bị:

- Mẫu hình tròn được dán trên nền hình vuông. Quy trình gấp cắt dán hình tròn.
- Giấy thủ công, giấy màu, kéo, hồ dán.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

2. Dạy bài mới:

- * Giới thiệu bài, ghi bảng.
- * Nội dung.

Hoạt động 1: Hướng dẫn HS quan sát, nhận xét.

- Giới thiệu mẫu hình tròn dán trên nền hình vuông.

- Hình tròn được cắt bằng gì ?

- Màu sắc kích thước như thế nào ?

Hoạt động 2: GV hướng dẫn mẫu.

- GV đưa bộ quy trình gấp, cắt, dán

- HS quan sát.

- Hình tròn được cắt bằng giấy.

- Có nhiều màu đa dạng.

- HS quan sát các bước gấp hình (theo

<p>hình tròn cho HS quan sát bước gấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cắt hình vuông có cạnh là 6 ô, gấp hình vuông theo đường chéo, điểm O là điểm giữa của đường chéo, gấp đôi để lấy đường dấu giữa mở ra được H_{2b}. - Lật mặt sau H_3 được H_4. Cắt theo đường dấu CD mở ra được H_5. - Từ H_5 cắt sửa đường cong được H_6. - Dán hình tròn vào vở. <p><i>Hoạt động 3:</i> Thực hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS lén thao tác lại các bước gấp. - Cho HS tập gấp hình tròn bằng giấy nháp. <p>3. Củng cố - Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau. 	<p>dõi SGK).</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS lén thao tác lại các bước gấp. - HS thực hiện gấp. - Lắng nghe và thực hiện.
---	--

Tập làm văn (13): KẾ VỀ GIA ĐÌNH

I. Mục đích yêu cầu:

- Biết kể về gia đình mình theo gợi ý cho trước.
- Dựa vào những điều đã nói, viết được một đoạn văn ngắn (3 - 5 câu) kể về gia đình. Viết rõ ý, dùng từ, đặt câu đúng.
- GDHS yêu gia đình và người thân của mình.

II. Đồ dùng dạy học:

- Bảng lớp ghi các gợi ý.
- SGK, vở.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Kiểm tra:

- Đọc đoạn văn viết về người thân.
- Nhận xét, cho điểm.

- 2 HS đọc.

2. Dạy bài mới:

- * Giới thiệu bài: nêu MĐYC của giờ học.
- * Nội dung: Hướng dẫn HS làm bài tập.

Bài 1:

- 1 HS đọc yêu cầu.

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Bài yêu cầu gì ? - GV hướng dẫn kê theo gợi ý. - Yêu cầu 1 em kê mẫu trước lớp. + Kê trước lớp. + Kê trong nhóm. - GV theo dõi các nhóm kê. + Thi kê trước lớp. + Bình chọn người kê hay nhất. | <ul style="list-style-type: none"> - Kê về gia đình em. - 3, 4 HS kê. - HS kê theo N₂. - Đại diện các nhóm thi kê. - Ví dụ về lời kê: Gia đình em có 4 người. Bố em là công nhân, mẹ em là giáo viên. Chị của em học ở trường THCS Thị trấn Đoan Hùng. Còn em đang học lớp 2 ở trường tiểu học. Mọi người trong gia đình em rất yêu thương nhau. Em rất tự hào về gia đình em. |
|---|--|

Bài 2: (Viết).

- Viết lại những điều vừa nói khi làm bài tập 1 (viết từ 3 - 5 câu).

- Gọi HS đọc bài.

- GV nhận xét, góp ý.

3. Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét tiết học.

- Nhắc HS viết tiếp bài, chuẩn bị bài sau.

- HS làm bài.

- Nhiều HS đọc bài trước lớp.

- Lắng nghe và thực hiện.

Giáo dục tập thể (13) :

SƠ KẾT TUẦN 13. ATGT : Bài 7. GDKNS: CHỦ ĐỀ 1

I. Mục tiêu:

- Học sinh nắm được những ưu và nhược điểm cần phát huy và khắc phục trong tuần.

- Có ý thức vươn lên trong học tập, ý thức giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

- Hướng dẫn HS toạ đàm với chủ đề: Con ngoan trò giỏi.

- * Có kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích

II. Chuẩn bị:

- GV tổng kết thi đua của các tổ. Trò chơi dân gian.

III. Các hoạt động dạy và học:

A. Sơ kết tuần 13:

1.Tổ chức:

2.Tiến hành:

- * GV nhận xét tình hình lớp trong

- Hát.

- Cả lớp lắng nghe.

<p>tuần:</p> <p>(Ghi trong sổ chủ nhiệm).</p> <ul style="list-style-type: none"> * Giáo viên chốt lại phần kiểm điểm nổi bật, những vấn đề quan tâm. * Đề ra phương hướng, biện pháp cho tuần sau. - Toạ đàm với chủ đề: Con ngoan trò giỏi * Sinh hoạt sao: Trò chơi dân gian. * Hoạt động nối tiếp. - Nhận xét giờ sinh hoạt, nhắc nhở HS <p>B. GDKNS : Phòng tránh tai nạn thương tích (Tiết 1)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, bổ sung ý kiến. - Cả lớp lắng nghe, rút kinh nghiệm cho bản thân. - Học sinh phát biểu. - HS chơi trò chơi. - Lắng nghe, thực hiện.
--	---

TUẦN 14

Thứ hai ngày 26 tháng 11 năm 2012.

Tập đọc (40 + 41):

CÂU CHUYỆN BÓ ĐỮA

I. Mục đích yêu cầu:

- Đọc trọn toàn bài. Biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ; biết đọc rõ lời nhân vật trong bài.
- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: chia sẻ, hợp lại, dùm bọc, đoàn kết.
- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Đoàn kết sẽ tạo nên sức mạnh. Anh chị em phải đoàn kết thương yêu nhau.

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh ảnh minh họa bài đọc SGK.

III. Các hoạt động dạy học:

Tiết 1

1. Kiểm tra:

- Đọc bài *Quà của bố*.
- Nhận xét, cho điểm.

2. Dạy bài mới:

* Giới thiệu bài: nêu MĐYC của giờ học.

* Nội dung:

Hoạt động 1: Luyện đọc:

- GV đọc mẫu toàn bài.
- Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.

+ Đọc từng câu:

- Luyện đọc từ khó.
- GV uốn nắn cách đọc cho HS.

+ Đọc từng đoạn trước lớp:

? Bài chia làm mấy đoạn ?

- Hướng dẫn đọc ngắt giọng, nghỉ hơi một số câu dài.

- Yêu cầu HS đọc bài.

- Giải nghĩa một số từ đã được chú

- 2 HS đọc, trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- HS nghe.

- HS tiếp nối nhau đọc từng câu.

- Luyện phát âm.

- 3 đoạn, mỗi đoạn đã đánh số.

- Luyện ngắt giọng.

- HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn.